

Số: 24/2017/QĐST-HNGĐ

Huyện S, ngày 25 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2017/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự sau:

Nguyên đơn: Anh Lò Văn T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản N, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Lường Thị D, sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân gia đình;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lò Văn T và chị Lường Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

a) *Về tình cảm:* Anh T và chị D nhất trí thuận tình ly hôn.

b) *Về con chung:* Anh, chị có hai con chung.

-Cháu Lò Nhật M, sinh ngày 28/10/2008.

-Cháu Lò Minh N, sinh ngày 06/6/2010.

Anh, chị thỏa thuận anh T nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Nhật M; chị D nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Minh N đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành, điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào. Anh T, chị D được đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con, không ai được quyền cản trở.

c) *Về tài sản chung*: Anh, chị tự thỏa thuận phân chia, không đề nghị Tòa án giải quyết.

d) *Về nợ chung*: Không có.

đ) *Về án phí*: Anh Lò Văn T nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, tại biên lai số 04421 ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Anh T được trả lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện S;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Chi cục Thi hành án;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lường Văn Quyết